

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa;
2. Địa chỉ: QL1A, thôn Liễu Trì, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hằng ngày, 07 ngày trên tuần;
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nguyễn Thanh Phước	001219/QN-A-CCHN	Khám và chữa bệnh Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Chẩn đoán hình ảnh- Siêu âm- Giám đốc	Không	
2	Nguyễn Hoài Bao	0014656/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Phụ trách bộ phận chuyên môn khoa cấp cứu hồi sức - Trưởng Khoa cấp cứu hồi sức	Không	
3	Trịnh Thế Tài	009168/QN-A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Hồi sức cấp cứu Chứng chỉ: Siêu âm tổng quát; Điện tâm đồ	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa; Hồi sức cấp cứu - Phó khoa cấp cứu hồi sức	Không	
4	Võ Thị Thu Thủy	002876/QN-A-CCHN	Chuyên khoa Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa cấp cứu hồi sức	Không	
5	Phạm Tấn Thành	0005094/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	

SIT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
6	Cao Tấn Huy	003771/QNA-CCHN	Chuyên khoa Da khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa cấp cứu hồi sức	Không	
7	Nguyễn Thị Thanh Hồng	004699/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa cấp cứu hồi sức	Không	
8	Nguyễn Phước Tiến	002627/QNA-CCHN	Chuyên khoa Da khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa cấp cứu hồi sức	Không	
9	Nguyễn Thị Phương Ly	007202/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa cấp cứu hồi sức	Không	
10	Võ Ngọc Cát	004860/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa cấp cứu hồi sức	Không	
11	Nguyễn Phan Duy Phước	007211/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sỹ - Khoa hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
12	Nguyễn Thị Thanh Trang	008289/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	
13	Trần Thị Cẩm Giang	006160/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	
14	Phan Thị Thuận	008009/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	
15	Nguyễn Thị Thúy Tiên	08878/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	
16	Đinh Thị Thúy Hằng	004694/QNA-CCHN	Chuyên khoa Đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	
17	Nguyễn Thị Ánh Hòa	006451/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
18	Mai Thị Phương	004693/QNA-CCHN	Cao đẳng Điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo nhân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	
19	Huỳnh Thị Ngọc Trung	009474/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo nhân công	Điều dưỡng - khoa cấp cứu hồi sức	Không	
20	Võ Thị Cẩm Tuyết	001375/DNA-GPHN	Y khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo nhân công	Bác sĩ KBCB chuyên Y khoa - Khoa cấp cứu hồi sức	Không	
21	Châu Thị Huệ	003858/DNA-CCHN	Kiểm chữa bệnh đa khoa; Siêu âm; Nội soi; Điện tâm	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo nhân công	Bác sĩ KBCB đa khoa - Khoa Cận lâm sàng	Không	
22	Nguyễn Văn Tuấn	004498/QNA-CCHN	Kỹ thuật Y học.	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo nhân công	Kỹ thuật viên HAYH - Trường phòng Xquang - Khoa cận lâm sàng	Không	
23	Nguyễn Thùy Dung	004488/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo nhân công	Cư nhân Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Cận lâm sàng	Không	
24	Võ Thị Thu Thảo	004490/QNA-CCHN	Chuyên khoa Đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo nhân công	Điều dưỡng - khoa cận lâm sàng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
25	Võ Thị Hương	004687/QN-A-CCHN	Chuyên khoa Da khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa cận lâm sàng	Không	
26	Phạm Ngọc Dũng	004499/QN-A-CCHN	Hình ảnh Y học	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học - khoa Cận lâm sàng	Không	
27	Đỗ Ngọc Hiền	005588/QN-A-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học.	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học - khoa Cận lâm sàng	Không	
28	Trần Vương Quân	007204/QN-A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh Y học	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học - khoa Cận lâm sàng	Không	
29	Hồ Thị Loan	0005435/ĐN-A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm -Khoa cận lâm sàng	Không	
30	Trần Thị Nhung	006459/QN-A-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm -Khoa cận lâm sàng	Không	
31	Lê Thị Khánh An	002580/QN-A-CCHN	Xét nghiệm	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm -Khoa cận lâm sàng	Không	
32	Võ Thị Diệu Trang	004488/ĐN-A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm -Khoa cận lâm sàng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
33	Nguyễn Thị Thời	004698/QNA-CCHN	Cao đẳng Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30; 13h00-16h30) tư thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo ^{phần công}	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa cận lâm sàng	Không	
34	Đoàn Thị Mỹ Diễm	006145/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30; 13h00-16h30) tư thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo ^{phần công}	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa cận lâm sàng	Không	
35	Trần Thị Ngọc Hạnh	006162/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30; 13h00-16h30) tư thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo ^{phần công}	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa cận lâm sàng	Không	
36	Nguyễn Minh Khánh	0020127/BYT-CCHN	Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30; 13h00-16h30) tư thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo ^{phần công}	Bác sĩ KBCB chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh - Trường khoa Cận lâm sàng	Không	
37	Vân Thị Kiều Linh	008070/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	(7h00-11h30; 13h00-16h30) tư thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo ^{phần công}	Cư nhân Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa cận lâm sàng	Không	
38	Trần Quang Doanh	006847/QNA-CCHN	Kỹ thuật Hình ảnh Y học	(7h00-11h30; 13h00-16h30) tư thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo ^{phần công}	Cao đẳng kỹ thuật IIAYH - Khoa cận lâm Sàng	Không	
39	Đoàn Lâm Vũ	001339/DNA-GPHN	Xét nghiệm y học	(7h00-11h30; 13h00-16h30) tư thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo ^{phần công}	Kỹ thuật viên CKL- Trường phòng Xét nghiệm - Khoa Cận lâm sàng	Không	
40	Trịnh Xuân Hoàng Diệp	009364/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Chương chỉ: Chuẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30; 13h00-16h30) tư thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo ^{phần công} ^{nhận công}	Bác sĩ KBCB Nội khoa - Khoa Cận lâm sàng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
41	Hồ Văn Bao	001-664/QNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu - Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Bác sĩ KBCB Nội khoa; Hồi sức cấp cứu - Phụ trách chuyên môn khoa khám bệnh - Trưởng Khoa khám bệnh	Không	
42	Vũ Thị Kim Chi	004486/QNA-CCHN	Chuyên khoa Da khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh	Không	
43	Phan Thị Tuyết Trinh	006-474/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	
44	Phan Văn Vũ	005-288/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Nha khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	
45	Nguyễn Thị Kiêm	002-883/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Nha khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Điều dưỡng - khoa khám bệnh	Không	
46	Trần Thị Kim Sinh	000-17/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Nha khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	
47	Nguyễn Thị Lệ Lý	005-62/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
48	Nguyễn Thị Cúc	006345/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	
49	Phan Ái Lệ Diễm	003772/QNA-CCHN	Chuyên khoa Da khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	
50	Võ Thị Thu Thủy	001261/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều Dưỡng- Điều dưỡng Trưởng Bệnh viện	Không	
51	Phạm Thị Cẩm Nhung	002872/QNA-CCHN	Chuyên khoa Da khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	
52	Vũ Đặng Diễm Loan	007099/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Phục hình răng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật Y nha khoa - Khoa Khám bệnh	Không	
53	Nguyễn Thị Giới Lâm	0009210/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1		3	4	5	6	7	8
54	Lê Thị Mỹ Hằng	004201/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội - Phó khoa Khám bệnh	PKCK Nội (Địa chỉ: 60 Loseby, Phường An Hải, Tp Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 18h30-21h từ thứ 2 đến thứ 7, chủ nhật từ 8h đến 20h (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
55	Dương Thị Cúc	000574/QN-A-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	Không	
56	Nguyễn Thị Huyền	007376/QN-A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mất - Phó khoa Liên chuyên Khoa:THM-RHM-Mắt	Nha khoa HANI, thôn Dương Lâm 1, xã Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Từ 17h30 đến 20h thứ 2 đến thứ 7. 8h đến 20h chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
57	Nguyễn Thị Thúy Ái	007110/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa liên chuyên khoa: TMH,RHM,mắt	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
58	Hoàng Hữu Biên	001211/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức; Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KB/CB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KB/CB chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt- Gây mê hồi sức; Phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Liên chuyên khoa: TMH, RHM, Mắt - Trường khoa Liên chuyên khoa: TMH, RHM, mắt	Không	
59	Lê Tấn Sơn	001208/QNA-CCHN	Nhân Khoa; Phẫu thuật đục thủy tinh thể bằng phương pháp Phaco. Chứng chỉ: OCT cơ bản	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KB/CB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KB/CB chuyên khoa Mắt - Phó Giám đốc - Khoa Liên chuyên khoa: TMH, RHM, mắt	Không	
60	Dương Công Tiên	007446/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng Chứng chỉ: Nội soi Tai Mũi Họng; Phẫu thuật nội soi Tai Mũi Họng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KB/CB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KB/CB chuyên khoa Tai - mũi - họng - Khoa Liên chuyên khoa: TMH, RHM, mắt	Không	
61	Thái Hồng Tuyên	007498/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Chứng chỉ: OCT trong nhãn khoa, Siêu âm nhãn khoa, Phẫu thuật Phaco	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KB/CB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KB/CB chuyên khoa mắt - Khoa Liên chuyên khoa: TMH, RHM, mắt	Không	
62	Châu Thị Nà	006452/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KB/CB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa liên chuyên khoa: TMH, RHM, mắt	Không	
63	Thuy Vũ Mỹ Linh	006168/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KB/CB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa liên chuyên khoa: TMH, RHM, mắt	Không	
64	Đỗ Thị Việt	007636/DNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KB/CB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa liên chuyên khoa: TMH, RHM, mắt	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
65	Vân Thị Hạ Mỹ	006164/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa liên chuyển khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
66	Nguyễn Thị Linh	006153/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa liên chuyển khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
67	Nguyễn Thị Anh Nguyệt	002382/QN-A-CCHN	Chuyên khoa Da khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Liên Chuyển Khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
68	Nguyễn Thị Mỹ Thao	006455/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyển khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
69	Trần Song Thùy Trinh	008489/QN-A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Chứng chỉ: OCT trong nhãn khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt - Khoa Liên chuyển khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
70	Nguyễn Thị Thanh Vân	009276/QN-A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mất - Khoa Liên chuyển khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
71	Nguyễn Thị Nga	009497/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân Điều dưỡng - Khoa liên chuyển khoa: TMH,RHM,Mắt	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
72	Dương Ngọc Lâm	000361/QNA-GPHN	Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Liên chuyên khoa: TMM,RHM,mặt	Không	
73	Nguyễn Thị Tâm	000611/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều dưỡng - Khoa liên chuyên khoa: TMM,RHM,Mặt	Không	
74	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	000876/DNA-GPHN	Răng - Hàm - Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Liên chuyên khoa: TMM,RHM,mặt	Không	
75	Nguyễn Ngọc Tuấn	001260/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Chứng chỉ: Hồi sức cấp cứu - Siêu âm tổng quát - Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB nội khoa- Phô Găm đốc - Khoa Nội	PKCK Nội (Địa chỉ: 60 Lê Lợi, Phường An Hải, Tp Đà Nẵng; Thời gian làm việc: 18h30-21h từ thứ 2 đến thứ 7, chủ nhật từ 8h đến 20h (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
76	Trương Thị Phương	005668/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của b y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1		3	4	5	6	7	8
77	Nguyễn Ngọc Huỳnh	001204-QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa - Phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Nội - Trường Khoa Nội	PKCK Nội (Địa chỉ: xã Thăng Bình, Thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
78	Trần Thị Hoài Giang	002114-DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu.	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu - khoa Nội	Không	
79	Nguyễn Thị Thủy Trang	006155-QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
80	Đinh Thị Nhật Linh	004906-QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
81	Nguyễn Thị Thanh Truyền	007654-QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
82	Nguyễn Thị Tê	003205-QNA-CCHN	Chuyên khoa Đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
83	Nguyễn Thị Thanh Thủy	007653/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
84	Trần Thị Thủy	004905/QNA-CCHN	Chuyên khoa Đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
85	Trần Thị Thủy	003202/QNA-CCHN	Chuyên khoa Đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
86	Phạm Thị Thu Hà	006456/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
87	Nguyễn Thị Mỹ Linh	000762/DNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
88	Trần Quý Phi	009375/QNA-CCHN	Kiểm bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa- Trưởng phòng KHTH	Không	
89	Trương Thị Sương	009235/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
90	Võ Thị Thu Nga	009255/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
91	Nguyễn Thị Kim Loan	004715/DNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
92	Phạm Hoài Ân	007964/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
93	Võ Thị Thanh Ly	009066/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - khoa Nội	Không	
94	Lê Thái Khương	010026/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội - Khoa Nội	Không	
95	Đặng Thị Huỳnh Mỹ	000704/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội - Phó khoa Nội	Không	
96	Giáp Hà Phương	005489/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội - khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
97	Đỗ Ngọc Huy	004536/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Chứng chỉ: Nội soi Dạ dày tá tràng - đại tràng, Phẫu thuật nội soi tổng quát, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại - Khoa Ngoại gây mê hồi sức	Không	
98	Đinh Văn Từu	001203/QNA-CCHN	Ngoại Khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại - Khoa Ngoại gây mê hồi sức		
99	Nguyễn Tuấn Dũng	0025031/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại, Chứng chỉ: phẫu thuật nội soi - Tàn sỏi ngoài cơ thể điều trị sỏi tiết niệu	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Phó Giám đốc Bệnh viện - Phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Ngoại - gây mê hồi sức - Trưởng khoa Ngoại - gây mê hồi sức	Không	
100	Trần Văn Sáu	0016370/BYT-CCHN	Chuyên khoa gây mê hồi sức	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức - Khoa Ngoại - gây mê hồi sức	Không	
101	Nguyễn Thị Mỹ Thọ	003775/QNA-CCHN	Chuyên khoa Da khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng Khoa ngoại-gây mê hồi sức	Không	
102	Đinh Văn Hội	0016513/BYT-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức - Khoa Ngoại gây mê hồi sức	Không	
103	Trần Thanh Vũ	005417/QNA-CCHN	Cư nhân điều dưỡng chuyên ngành GM-HS	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều dưỡng - Khoa Ngoại gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
104	Nguyễn Thị Nô	002371/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	
105	Nguyễn Thanh Thương	002377/QN-A-CCHN	Chuyên khoa Đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	
106	Nguyễn Thị Hồng Hoa	002505/QB-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Ngoại Gây mê hồi sức	Không	
107	Võ Thị Ngọc Huyền	004691/QN-A-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng Gây mê Hồi sức	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Ngoại Gây mê hồi sức	Không	
108	Phùng Thanh Tâm	006157/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	
109	Lê Thị Hồng Phấn	006153/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	
110	Trần Thị Thu Thành	002375/QN-A-CCHN	Chuyên khoa Đa khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
111	Tô Văn Tánh	000346/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa Chứng chỉ: siêu âm tổng quát - phẫu thuật nội soi	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa ngoại; khoa Ngoại - gây mê hồi sức	Không	
112	Phạm Phương Dung	007485/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều dưỡng - Khoa Ngoại - gây mê hồi sức	Không	
113	Trương Thị Mỹ Duyên	000074/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều dưỡng - Khoa Ngoại - gây mê hồi sức	Không	
114	Trần Vương Sơn	0006759/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa; chấn thương chỉnh hình - Phẫu khoa Ngoại - gây mê hồi sức	Không	
115	Lê Quang Huy	000575/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng; Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	
116	Hồ Thị Lệ Hà	0000694/QT-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng; Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	
117	Hoàng Thanh Bình	019856/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa Chứng chỉ: Siêu âm Sản Phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Phụ trách chuyên môn khoa Phụ sản - Trường Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
118	Vân Đức Tân	007375/QN-A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa Chứng chỉ: Siêu âm Sản Phụ khoa; Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa - Phó khoa Phụ sản	Không	
119	Lương Thị Tú Lan	001851/DN-A-GPHN	Y khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Y khoa - khoa Phụ sản	Không	
120	Hồ Thị Linh	0002208/QN-A-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Nữ hộ sinh trưởng khoa Phụ sản	Không	
121	Bùi Thị Thanh Tuyền	004497/QN-A-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - khoa Phụ sản	Không	
122	Đoàn Thị Thu Thủy	005709/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp sinh	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - khoa Phụ sản	Không	
123	Nguyễn Thị Lệ	004680/QN-A-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - khoa Phụ sản	Không	
124	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	006154/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp sinh	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính; KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
125	Trần Thị Kim Lũy	004496/QNA-CCHN	Điều dưỡng Phụ sản	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Khoa Phụ sản	Không	
126	Võ Thị Nga	006166/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
127	Phạm Thị Thu Hà	008214/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
128	Ngô Thị Anh Đào	006448/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều dưỡng - Khoa YHCT-PHCN	Không	
129	Nguyễn Thị Bích Hải	007210/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
130	Trần Nhung	0016867/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT-PHCN; Phụ trách bộ phận chuyên môn khoa YHCT-PHCN - Trường khoa YHCT-PHCN	Không	
131	Nguyễn Châu	005748/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Vật lý trị liệu	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng, Y học cổ truyền - Khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
132	Lê Thị Hoài Thuận	007203/QN-A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa YHCT-PHCN	Không	
133	Bùi Thị Thanh Hương	006143/QN-A-CCHN	Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT-PHCN	Không	
134	Trần Quang Hùng	005707/QN-A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa YHCT-PHCN	Không	
135	Võ Thị Hồng Huyền	006472/QN-A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa YHCT-PHCN	Không	
136	Nguyễn Thị Thu Ba	006158/QN-A-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT_ BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ; Y sĩ y học cổ truyền	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa YHCT-PHCN	Không	
137	Phan Khắc Tiến	000787/QN-A-GPHN	Phục hồi chức năng	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Kỹ thuật viên PHCN - Khoa YHCT-PHCN	Không	
138	Ngô Thị Thủy Phương	008183/QN-A-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT_ BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo <u>phân công</u>	Cử nhân phục hồi chức năng - Khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
139	Dương Quang Trường	0009254/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT - khoa YHCT-PHCN	Không	
140	Phạm Phước Tích	0000149/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa YHCT-PHCN	Không	
141	Võ Hồng Sơn	0000010/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội Chứng chỉ: Tâm thần học cơ bản	Từ 7h00-11h30 sáng Thứ bảy hàng tuần (7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa - Khoa khám bệnh	Bệnh viện Tâm thần Quảng Nam từ 7h30-11h00;13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	
142	Ngô Thị Nhân	002013/DNA-GPHN	Hình ảnh Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân kỹ thuật HAYH - Khoa cận lâm Sàng	Không	
143	Lê Thị Châu Giang	002044/DNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cư nhân Điều dưỡng: Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Không	
144	Lê Thị Kim Dung	007214/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi - Khoa Nội	Không	
145	Phạm Hải Minh	002218/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền - Khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác aaaa	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
146	Võ Triều Nhật	009094/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản Chứng chỉ: Siêu âm sản phụ khoa	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Sản Phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
147	Trương Ngọc Trung	006818/QNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Đa khoa, chấn thương chỉnh hình - Khoa Ngoại Gây mê hồi sức	Không	
148	Bùi Thị Thu Thanh	009045/QNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền - Khoa YHCT-PHCN	Không	Tăng mới từ ngày 12/9/2026
149	Đinh Hữu Long	000188/QNA-CCHN	- Chuyên khoa Ngoại	(7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Không	Tăng mới từ ngày 16/9/2026

Thăng Bình, ngày 16 tháng 09 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đóng dấu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Đỗ Xuân Trường
Đỗ Xuân Trường

